

TRƯỜNG THPT

(Đề thi có 05 trang)

KÌ THI CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: LỊCH SỬ 12

Thời gian làm bài: 50 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên:.....

Lớp:.....

SBD:.....

Phần I: Câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn. *Thí sinh trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 24, mỗi câu chỉ chọn một phương án*

Câu 1. Trong cuộc Cách mạng tháng Tám (1945) nhân dân Việt Nam đã giành lại chính quyền từ trong tay kẻ thù nào?

- A. Nhật.
- B. Anh.
- C. Pháp.
- D. Mỹ.

Chọn A

Câu 2. Sự kiện nào sau đây ở Việt Nam đã tác động tích cực đến phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các thuộc địa Pháp tại châu Phi?

- A. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông (1947).
- B. Pháp đang sa lầy ở Việt Nam (1954).
- C. Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954).
- D. Chiến dịch Biên giới thu - đông (1950).

Chọn C

Câu 3: Chiến thắng nào của quân dân miền Nam trong giai đoạn 1965-1968, tác động mạnh nhất đến nhân dân Mỹ?

- A. Trận Vạn Tường (18-8-1965).
- B. Chiến dịch Điện Biên Phủ trên không (1972).
- C. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông (1947).
- D. Tổng tiến công tết Mậu Thân (1968).

Chọn D

Câu 4. Việc đàm phán và ký kết Hiệp định Sơ bộ giữa đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với đại diện Chính phủ Pháp (6/3/1946) có tác dụng như thế nào?

- A. Chuyển quan hệ giữa Việt Nam và Pháp từ đối đầu sang đối thoại.
- B. Tạo thời gian hòa bình để Việt Nam tổ chức bầu cử Quốc hội.
- C. Giúp Việt Nam ngăn chặn được mọi nguy cơ xung đột với Pháp.
- D. Thể hiện thiện chí hòa bình của hai chính phủ Việt Nam và Pháp.

Chọn A

Câu 5: Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975), nhân dân Việt Nam đã căn bản hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mỹ cút” bằng thắng lợi nào?

- A. Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972.
- B. Trận “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972.
- C. Mỹ kí Hiệp định Pari năm 1973.
- D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân năm 1975.

Chọn C

Câu 6. Thời cơ khách quan thuận lợi của Cách mạng tháng Tám là sự kiện nào sau đây?

- A. Nhật đảo chính lật đổ Pháp trên toàn Đông Dương (9/3/1945).
- B. Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật (6, 9/8/1945).
- C. Đức đã đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện (9/5/1945).
- D. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện (15/8/1945).

Chọn D

Câu 7. Đảng và Chính phủ Việt Nam quyết định phát động toàn quốc kháng chống thực dân Pháp (19- 12 -1946) vì lí do nào sau đây?

- A. Thực dân Pháp đang mở rộng cuộc đánh chiếm Nam Bộ.
- B. Thực dân Pháp bắt đầu đánh chiếm các đô thị ở phía Bắc
- C. Nền độc lập, chủ quyền của dân tộc bị đe dọa nghiêm trọng.
- D. Thời gian “hai bên ngừng bắn” giữa ta và Pháp đã kết thúc
- D. Xây dựng lí luận cách mạng nhân mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.

Chọn C

Câu 8: Hội nghị lần thứ 21 (7-1973) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng chủ trương kiên quyết đấu tranh trên những mặt trận nào?

- A. Quân sự, chính trị, ngoại giao.
- B. Chính trị, ngoại giao.
- C. Quân sự, ngoại giao.

Chọn A

Câu 9. Trong cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954, quân đội và nhân dân Việt Nam thực hiện kế sách gì để đối phó với kế hoạch Nava?

- A. Lừa địch để đánh địch.
- B. Đánh điểm, diệt viện

C. Đánh vận động và công kiên.

D. Điều địch để đánh địch.

Chọn D

Câu 10: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (7-1973) có vai trò như thế nào đối với sự phát triển của cách mạng miền Nam?

A. Vạch ra những phương hướng cơ bản cho sự phát triển của cách mạng miền Nam.

B. Khẳng định con đường đấu tranh vũ trang giành chính quyền.

C. Xác định được kẻ thù của nhân dân miền Nam.

D. Củng cố tinh thần, thúc đẩy nhân dân miền Nam tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Chọn A

Câu 11. Tổ chức cách mạng nào sau đây đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc Cách mạng tháng Tám giành được thắng lợi?

A. Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. Đảng Lao động Việt Nam.

D. Việt Nam Quốc dân đảng.

Chọn A

Câu 12. Bài học kinh nghiệm nào trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) được Đảng Lao động Việt Nam tiếp tục vận dụng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)?

A. Phát huy sự đoàn kết của ba nước Đông Dương, tranh thủ sự đồng thuận của quốc tế.

B. Kết hợp đấu tranh chính trị và chiến tranh du kích với đấu tranh vũ trang và dân vận.

C. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với quốc tế.

D. Tăng cường đoàn kết trong nước và quốc tế thông qua hình thức mặt trận thống nhất.

Chọn C

Câu 13: Nguyên nhân quan trọng nhất quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) là

A. Nhờ có sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

B. Có sự phối hợp chiến đấu, đoàn kết giúp đỡ nhau của ba dân tộc Đông Dương.

C. Nhân dân ta giàu lòng yêu nước, lao động cần cù, chiến đấu dũng cảm.

D. Có sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa.

Chọn A

Câu 14. Trong thời kì 1945 - 1954, các chiến dịch của quân đội và nhân dân Việt Nam đều nhằm

- A. củng cố và mở rộng căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc
- B. phá âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của giặc Pháp.
- C. hỗ trợ chiến tranh du kích ở vùng Pháp tạm bị chiếm.
- D. tiêu diệt được một bộ phận sinh lực của quân đội Pháp.

Chọn D

Câu 15: “Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”, là phương châm tác chiến của quân và dân Việt Nam trong chiến dịch nào?

- A. Chiến dịch Tây Nguyên.
- B. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.
- C. Chiến dịch Hồ Chí Minh.
- D. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng và chiến dịch Hồ Chí Minh.

Chọn C

Câu 16. Nội dung nào sau đây là bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo Tổng khởi giành chính quyền năm 1945 của Đảng Cộng sản Đông Dương?

- A. Phải xây dựng được khối liên minh công - nông, xây dựng đoàn kết quốc tế.
- B. Tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh công khai và hợp pháp, nửa hợp pháp.
- C. Phải chú ý xây dựng lực lượng vũ trang hùng mạnh để quyết định chiến trường.
- D. Khởi nghĩa từng phần, giành chính quyền từng bộ phận, chớp thời cơ khởi nghĩa

Chọn D

Câu 17. Kết quả lớn nhất của quân dân Việt Nam đạt được trong cuộc Tiến chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954 là gì?

- A. Buộc Pháp phải phân tán lực lượng ra nhiều nơi để đối phó với ta
- B. Làm cho kế hoạch tập trung binh lực của Pháp bị phá sản hoàn toàn
- C. Pháp phải tập trung toàn binh lực ở Điện Biên Phủ để đối phó với ta
- D. Tăng thêm mâu thuẫn giữa tập trung và phân tán binh lực của Pháp.

Chọn A

Câu 18: Cuộc đấu tranh nào của các tín đồ Phật giáo đã làm chấn động toàn cầu, đẩy nhanh sự sụp đổ của chính quyền Ngô Đình Diệm?

- A. Cuộc đấu tranh phản đối chính quyền Sài Gòn cấm treo cờ Phật (5-1963).
- B. Các tăng ni Phật tử biểu tình, yêu cầu Nghị viện xác định lập trường đối với những yêu sách của Phật giáo (5-1963).
- C. Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu tại Sài Gòn (6-1963).
- D. Cuộc đàn áp các tín đồ Phật giáo của chính quyền Sài Gòn (5-1963).

Chọn C

Câu 19. Nhân tố quyết định cho những thắng lợi của cuộc kháng chiến chống pháp xâm lược (1945- 1954) là gì?

- A. Nắm bắt được thời cơ, vượt qua thách thức đưa đất nước tiến lên.
- B. Coi trọng giáo dục và khoa học – kĩ thuật là quốc sách hàng đầu.

- C. Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo phát huy nội lực và ngoại lực
- D. Chính sách thu hút các nguồn vốn từ trong nước và của Việt kiều.

Chọn C

Câu 20: Tại sao có thể khẳng định, so với chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968), “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969-1973) là một bước lùi của Mỹ trong chiến tranh Việt Nam?

- A. Không leo thang lên chiến tranh tổng lực mà quay trở lại với hình thức tăng cường của “chiến tranh đặc biệt”.
- B. Quân đội Sài Gòn tiếp tục được sử dụng là lực lượng nòng cốt.
- C. Quy mô chiến tranh được mở rộng ra đoàn Đông Dương.
- D. Âm mưu “dùng người Việt đánh người Việt” tiếp tục được khai thác triệt để.

Chọn A

Câu 21: Tại sao có thể khẳng định, so với chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968), “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969-1973) là một bước lùi của Mỹ trong chiến tranh Việt Nam?

- A. Không leo thang lên chiến tranh tổng lực mà quay trở lại với hình thức tăng cường của “chiến tranh đặc biệt”.
- B. Quân đội Sài Gòn tiếp tục được sử dụng là lực lượng nòng cốt.
- C. Quy mô chiến tranh được mở rộng ra đoàn Đông Dương.
- D. Âm mưu “dùng người Việt đánh người Việt” tiếp tục được khai thác triệt để.

Chọn A

Câu 22: Cách mạng tháng Tám 1945 và phong trào Đồng khởi 1960 ở Việt Nam đều

- A. Diễn ra khi những điều kiện khách quan và chủ quan đã chín muồi.
- B. Có hình thái tổng khởi nghĩa.
- C. Có sự kết hợp giữa tiến công quân sự và nổi dậy của nhân dân.
- D. Có hình thái khởi nghĩa từng phần.

Chọn D

Câu 23. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9 - 1945 đến cuối tháng 12 - 1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- B. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- C. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- D. Chưa nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

Chọn D

Câu 24. Nhận định “Cách mạng tháng Tám là ăn may, là lấp lỗ trống quyền lực”. Đúng hay sai? Vì sao?

- A. Đúng, vì khi đó trên đất nước chưa hề có một chính quyền nào hợp pháp.
- B. Đúng, vì quân Nhật đã đầu hàng, quân Đồng Minh chưa vào Đông Dương, bên

- C. Sai, vì Đảng, nhân dân đã có sự chuẩn bị tốt, chu đáo suốt mười lăm năm.
D. Sai, vì Cách mạng tháng Tám đã nhận được sự hỗ trợ của phe Đồng minh.
Chọn C

Phần II: Trắc nghiệm đúng/sai (Thí sinh trả lời từ câu 01 đến câu 04. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai).

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cách mạng tháng Tám năm 1945 nhanh chóng giành thắng lợi trên cả nước là do có sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản Đông Dương, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quần chúng nhân dân đã được tập dượt, chuẩn bị và trưởng thành qua các phong trào cách mạng 1930 - 1931, 1936 - 1939 và 1939 - 1945.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 35,)

- A. Tư liệu trên nói về vai trò của Đảng Cộng sản trong lãnh đạo Cách mạng tháng Tám.
B. Qua ba phong trào cách mạng, Đảng đã chuẩn bị điều kiện chủ quan và khách quan.
C. Qua ba phong trào cách mạng, lực lượng của bạo lực cách mạng đã được chuẩn bị
D. Cách mạng diễn ra nhanh chóng và thắng lợi hoàn toàn là do sự lãnh đạo của Đảng.
A. Đúng
C. Đúng

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Sau khi thực dân Pháp và chính phủ Trung Hoa Dân Quốc kí hiệp ước Hoa -Pháp (28-2- 1946), Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt chính Phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa kí với Pháp hiệp định Sơ bộ (6-3-1946). Mặc dù chính phủ Việt Nam luôn tỏ thiện chí hòa bình, nhưng thực dân Pháp luôn tìm cách phá hoại những điều đã kí kết, đẩy mạnh xâm lược cả nước ta

Trước tình hình đó, ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

(Trích SGKLS lớp 12 trang 39 – Bộ KNTN, NXB GDVN năm 2024)

- A. Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) thể hiện thiện chí hòa bình của hai chính phủ Việt Nam và Pháp.
B. Đảng và chính phủ chọn đúng thời cơ để phát động cuộc kháng chiến.
C. Nhân dân Việt Nam quyết không nhượng bộ lợi ích tối cao của dân tộc
D. Âm mưu cầu kết giữa thực dân Pháp và Trung Hoa Dân Quốc đã thất bại.
C. Đúng

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Sau thất bại của chiến lược ‘Chiến tranh cục bộ’, Mỹ chuyển sang chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969-1973) ở miền Nam và mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai.

Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” là loại hình chiến tranh xâm lược thực dân mới được tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn là chủ yếu, có sự phối hợp về hỏa lực, không quân, hậu cần của Mỹ và do cố vấn Mỹ chỉ huy. Triển khai chiến lược này, quân Mỹ và quân đồng minh rút dần khỏi chiến tranh để giảm xương máu của quân Mỹ trên chiến trường, đồng thời tăng cường lực lượng cho quân đội Sài Gòn, mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương.”

(SGK Lịch sử 12- Bộ KNTT, NXB Giáo Dục, trang 47, 48).

A. Việt Nam hóa chiến tranh được triển khai sau thất bại của Chiến tranh cục bộ.

B. Khi triển khai Việt Nam hóa chiến tranh, Mỹ đã rút hết quân và quân đồng minh khỏi chiến tranh.

C. Trong Việt Nam hóa chiến tranh, vai trò của quân đội Sài Gòn được tăng cường.

D. Việt Nam hóa chiến tranh thực chất là sự tiếp tục âm mưu “dùng người Việt đánh người Việt”.

MỆNH ĐỀ A đúng

MỆNH ĐỀ C đúng

MỆNH ĐỀ D đúng

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe Đồng minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được

tự do! Dân tộc đó phải được độc lập!”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 37)

Tư liệu 2: “Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 35.)

A. Tư liệu 1 trích từ Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

B. Tư liệu 1 khẳng định, Việt Nam độc lập tự do là do chiến thắng của Đồng minh.

C. Tư liệu 2 khẳng định Đảng Cộng sản Đông Dương đã trở thành đảng cầm quyền.

D. Tư liệu 2 khẳng định Cách mạng tháng Tám là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc

C. Đúng

D. Đúng

ĐÁP ÁN

PHẦN I. CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12
A	C	D	A	C	D	C	A	D	A	A	C
Câu 13	Câu 14	Câu 15	Câu 16	Câu 17	Câu 18	Câu 19	Câu 20	Câu 21	Câu 22	Câu 23	Câu 24
A	D	C	D	A	C	C	A	A	D	D	C

PHẦN II. CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)	Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)
1	a)	Đ	3	a)	Đ
	b)	S		b)	S
	c)	Đ		c)	Đ
	d)	S		d)	Đ
2	a)	S	4	a)	S
	b)	S		b)	S
	c)	Đ		c)	Đ
	d)	S		d)	Đ